

Tân Phước, ngày 18 tháng 01 năm 2023.

Số: 06/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 230/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh **Nguyễn Xuân H1**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp P, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Chị **Huỳnh Thị Thuý H2**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

[1] Hôn nhân anh Nguyễn Xuân H1 và chị Huỳnh Thị Thuý H2 là hôn nhân hợp pháp, anh chị đăng ký kết hôn vào ngày 28/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Ngày 22/12/2022, anh chị gửi đơn đến Tòa án yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn do cuộc sống chung vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, không có hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa.

- Về con chung: Anh chị thoả thuận, anh H1 tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Huỳnh Phúc H3, sinh ngày 06/01/2016, chị H2 không phải cấp dưỡng cho con chung do anh H1 không yêu cầu; giao chị H2 tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Thanh N, sinh ngày 06/07/2022, anh H1 không phải cấp dưỡng cho con chung do chị H2 không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

[2] Sau khi nhận đơn, Tòa án đã tiến hành hoà giải để anh H1, chị H2 đoàn tụ nhưng hoà giải đoàn tụ không thành vào ngày 10 tháng 01 năm 2023 và xét thấy hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân H1 với chị Huỳnh Thị Thuý H2.

- Về con chung: Giao anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Huỳnh Phúc H3, sinh ngày 06/01/2016; giao chị H2 trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Thanh N, sinh ngày 06/07/2022. Anh H1, chị H2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H1, chị H2 chưa phải cấp dưỡng cho con chung do anh, chị chưa có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H1, chị H2 mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003358 ngày 22-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang; xem như anh H1, chị H2 đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thanh Toàn**